

Việc khai trừ, cách chức, phải được đại hội xã viên thông qua.

Những xã viên vi phạm pháp luật, bị tòa án xử trí và nếu bị mất quyền công dân, thì đương nhiên cũng bị hợp tác xã khai trừ.

Người bị khai trừ, nếu được đại hội xã viên đồng ý, thì có thể tham gia lao động trong hợp tác xã, nhưng không được biểu quyết công việc quản lý của hợp tác xã, không có quyền bầu cử trong hợp tác xã.

Chương IX

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 31. — Điều lệ này áp dụng cho tất cả các hợp tác xã thủy sản trong toàn quốc (các tờ hợp tác có thể vận dụng).

Điều 32. — Các hợp tác xã thủy sản phải căn cứ vào điều lệ này mà xây dựng nội quy cụ thể của hợp tác xã mình. Nội quy phải được đại hội xã viên hoặc đại hội đại biểu xã viên thông qua, Ủy ban nhân dân huyện xét duyệt.

Điều 33. — Các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các cấp, trong phạm vi quyền hạn của mình, có nhiệm vụ hướng dẫn, giúp đỡ, kiểm tra các hợp tác xã thủy sản thực hiện điều lệ này.

Bộ Thủy sản có trách nhiệm hướng dẫn thi hành điều lệ này và thường xuyên kiểm tra đôn đốc các ngành, các địa phương, các hợp tác xã trong việc chấp hành điều lệ này.

T.M. Hội đồng bộ trưởng
K.T. Chủ tịch
Phó chủ tịch
TỔ HỮU

QUYẾT ĐỊNH số 55-HĐBT ngày 20-3-1982 về việc giảm mức thu tiền nuôi rừng.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ quyết định số 88-HĐBT ngày 24-9-1981 của Hội đồng bộ trưởng về việc lập quỹ nuôi rừng;

Căn cứ quyết định số 28-HĐBT ngày 19 tháng 2 năm 1982 của Hội đồng bộ trưởng về việc áp dụng hệ thống giá bán buôn mới;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp, Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Giảm mức thu tiền nuôi rừng bình quân cho $1m^3$ gỗ tròn từ 300 đồng xuống 180 đồng.

Điều 2. — Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp và Bộ trưởng Bộ Tài chính căn cứ vào mức thu ở điều 1 quy định mức thu cụ thể tính trên từng chủng loại gỗ và từng loại lâm sản, đặc sản khác lấy từ rừng.

Điều 3. — Quyết định này được thi hành từ ngày 1 tháng 1 năm 1982 và thay thế cho điều 3 của quyết định số 88-HĐBT ngày 24-9-1981.

Điều 4. — Bộ trưởng Tông thư ký Hội đồng bộ trưởng, bộ trưởng các Bộ Lâm nghiệp, Tài chính, chủ nhiệm các Ủy ban Vật giá Nhà nước, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, thủ trưởng các ngành có liên quan ở trung ương, chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 1982

T.M. Hội đồng bộ trưởng
K.T. Chủ tịch
Phó chủ tịch
TỔ HỮU